

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:65/2023/HS-ST
Ngày 13 - 7 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Ngọc

Bà Lại Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:58a/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 và Thông báo V/v thay đổi thời gian xét xử số 02/2023/TB-TA ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm 1987. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: KDC V, phường T, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị L. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: tại bản án số 60 ngày 11/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 02/02/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 30/5/2016 chấp hành xong án phí HSST.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2023 đến ngày 16/3/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị L1. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/3/2023, Nguyễn Đình T đi đến Trung tâm y tế thị xã Kinh Môn để uống thuốc Methadone. Trên đường về T đi đến nhà một người đàn ông

tên Dương, ở khu dân cư D, P, Kinh Môn, Hải Dương để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực cổng nhà D, T gặp Dương hỏi và mua được của D 02 gói ma túy loại Heroine với giá 400.000 đồng. T cầm ở lòng bàn tay trái và tiếp tục đi về nhà. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, khi T về đến cổng nhà T thì bị Tổ công tác thuộc Công an phường T phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 02 gói giấy bạc màu trắng cùng có kích thước (2x1)cm bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn để điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày 07/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an thị xã Kinh Môn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T, kết quả: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại kết luận giám định số 184 ngày 09/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 02 (hai) gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M ghi thu của Nguyễn Đình T, gửi giám định tổng khối lượng là: 0,177g là ma túy loại Heroin, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-Cp ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,116g ma túy loại Heroin, 02 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M gửi đến giám định.

Quá trình điều tra, lời khai của bị cáo T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết quả giám định cùng các tài liệu liên quan có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 20/6/2023, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình T vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Vị đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 07/3/2023. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Ngoài ra quan điểm đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình T vẫn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu liên quan khác có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 8 giờ ngày 07/3/2023, tại Khu dân cư V, phường T, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Đình T có hành vi tàng trữ 0,177g là ma túy loại Heroin mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác thuộc Công an phường T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Do vậy, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy – loại độc dược gây nghiện; Xâm phạm trật tự an toàn xã hội nói chung và tại địa phương phường T nói riêng. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo có bố đẻ (ông Nguyễn Đình T1) được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng bằng khen trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Do vậy, cần xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội thành khẩn khai báo” được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 và khoản 2 Điều 51 BLHS “gia đình có công với nước” đối với bị cáo là phù hợp. Song xét về nhân thân, tại bản án số 60 ngày 11/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, xử phạt T 02 năm 09 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, T không lấy đó là bài học để tự tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, dù có xem xét, chiếu cố cũng cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định, phù hợp với hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra, mới đủ đảm bảo tính giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án, Nguyễn Đình T khai nhận mua ma túy của người tên là D (tên thường gọi là “D T” ở khu dân cư D, phường P, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải

Dương. Quá trình điều tra, xác định có người tên là Nguyễn Văn D, sinh năm 1969, ở khu dân cư D, phường P, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Uy nhiên, D vắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã tách hành vi liên quan đến Nguyễn Văn D vào nguồn tin tội phạm tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không đặt ra hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 02 gói giấy bạc màu trắng cùng có kích thước (2x1)cm bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M), gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương giám định. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,116g ma túy loại Heroin, 02 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M gửi đến giám định. Xét mẫu vật hoàn lại sau giám định thuộc vật Nhà nước cấm lưu hành, cùng 02 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M không có giá trị nên cần tịch thu cho hủy bỏ.

[7] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điều 38 BLHS; Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1 và điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình T 13 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giữ 07/3/2023.

Về biện pháp tư pháp: Tuyên tịch thu 0,116g ma túy loại Heroin, 02 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M, được niêm phong số 184/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương cho hủy bỏ.

(Được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: □n xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Tòa án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã K.Môn;
- Bộ phận HSNV Công an thị xã K.Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền